

Số: 09/2019/QĐST- KDTM

Gia Lâm, ngày 04 tháng 9 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 27 tháng 8 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số: 17/2019/TLST- KDTM, ngày 03 tháng 5 năm 2019 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của Luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam.

Trụ sở: số 02, đường Láng Hạ, phường Th.C, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: ông Trịnh Ngọc Khánh – Chủ tịch HĐQTV

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: ông Nguyễn Tuấn Ngọc. (Giấy ủy quyền V/v: Đại diện nguyên đơn tham gia quá trình tố tụng trong vụ kiện “vi phạm hợp đồng tín dụng”, số 119/NHNNTL, ngày 27/3/2019).

Bị đơn: Công ty trách nhiệm hữu hạn dịch vụ thương mại tổng hợp sản xuất và xây dựng A.D.

Địa chỉ trụ sở chính: khu công nghiệp vừa và nhỏ Phú Thị, xã Phú Thị, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội (nay là cụm công nghiệp Phú Thị).

Đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn V.NG, sinh năm 1978 – giám đốc công ty.

Đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: phòng 6, tầng 1, nhà B, tập thể Nhà máy CSĐS, phường Th.C, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn V.Ch, sinh năm 1960
2. Bà Vũ Th.H, sinh năm 1964
3. Anh Nguyễn Th.Th, sinh năm 1984
4. Chị Nguyễn Thị K.Ph, sinh năm 1990
5. Cháu Nguyễn V.B.L, sinh năm 2010
6. Cháu Nguyễn V.B.N, sinh năm 2012
7. Cháu Nguyễn V.B.LO, sinh năm 2018

Người đại diện hợp pháp của cháu: Nguyễn V.B.L, Nguyễn V.B.N và Nguyễn V.B.LO là anh Nguyễn Th.Th và chị Nguyễn Thị K.Ph – là bố mẹ đẻ của các cháu

Cùng đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú tại: Nhà số 04, tổ dân phố Đ.B2, phường Th.C, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. (tên cũ là Đội 5, xã Th.C, huyện Từ Liêm, thành phố Hà Nội)

8. Chị Nguyễn Th.HA, sinh năm 1981

Đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú tại: phòng 6, tầng 1, nhà B, tập thể Nhà máy CSĐS, phường Th.C, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

9. Chị Nguyễn Th.HO, sinh năm 1986

Nơi cư trú: Thôn Thượng Trì, xã Liên Hồng, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội.

Ông Nguyễn V.Ch, chị Nguyễn Th.HA, anh Nguyễn Th.Th, chị Nguyễn Th.HO, chị Nguyễn Thị K.Ph đều ủy quyền cho: Bà Vũ Th.H, sinh năm 1964 theo Giấy ủy quyền, số công chứng 4008/2019/GUQ, quyển số: 09TP/CC-SCC/HĐGD, lập ngày 08/8/2019 lập tại Văn phòng công chứng Từ Liêm, Hà Nội.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Các đương sự thống nhất xác nhận:* Tính đến ngày 27/8/2019, Công ty trách nhiệm hữu hạn dịch vụ thương mại tổng hợp sản xuất và xây dựng A.D còn nợ Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam tổng số tiền là 6.150.823.333 đồng (sáu tỷ, một trăm năm mươi triệu, tám trăm hai mươi ba nghìn, ba trăm ba mươi ba đồng), trong đó: Nợ gốc là: 4.160.000.000 đồng; Nợ lãi là: 1.990.823.333 đồng của hai hợp đồng tín dụng sau:

- Hợp đồng tín dụng số 201200430, ký ngày 28/02/2012:

+ Nợ gốc: 2.893.000.000 đồng (hai tỷ, tám trăm chín mươi ba triệu đồng)

+ Nợ lãi: 1.331.998.444 đồng (một tỷ ba trăm ba mươi một triệu, chín trăm chín mươi tám nghìn, bốn trăm bốn mươi bốn đồng).

- Hợp đồng tín dụng số 3100LAV201201210, ký ngày 22/05/2012.

+ Nợ gốc: 1.267.000.000 đồng (một tỷ, hai trăm sáu mươi bảy triệu đồng)

+ Nợ lãi: 658.824.889 đồng (sáu trăm năm mươi tám triệu, tám trăm hai mươi bốn nghìn, tám trăm tám mươi chín đồng)

2.2. Phương thức thanh toán:

Toàn bộ số tiền Công ty trách nhiệm hữu hạn dịch vụ thương mại tổng hợp sản xuất và xây dựng A.D thanh toán cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam sẽ được trừ vào nợ gốc trước, trừ vào nợ lãi sau. Các kỳ trả nợ như sau:

- 1- Thanh toán nợ gốc 4.160.000.000 đồng:
- + Từ ngày 01/9/2019 đến hết ngày 30/11/2020: trả 1.000.000.000 đồng.
- + Từ 01/12/2020 đến hết ngày 31/3/2021: trả 700.000.000 đồng.
- + Từ 01/4/2021 đến hết ngày 30/6/2021: trả 800.000.000 đồng
- + Từ 01/7/2021 đến hết ngày 30/9/2021: trả 800.000.000 đồng.
- + Từ 01/10/2021 đến hết ngày 30/11/2021: trả 860.000.000 đồng.

Sau khi Công ty trách nhiệm hữu hạn dịch vụ thương mại tổng hợp sản xuất và xây dựng A.D thanh toán toàn bộ nợ gốc theo thỏa thuận, Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam giải chấp toàn bộ tài sản thế chấp tại “Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất để bảo lãnh cho bên thứ ba vay vốn ngân hàng” số công chứng: 1576.2010/HĐTC, ký ngày 15/12/2010 tại Văn phòng công chứng A1.

2- Thanh toán nợ lãi: Công ty trách nhiệm hữu hạn dịch vụ thương mại tổng hợp sản xuất và xây dựng A.D có trách nhiệm thanh toán số tiền nợ lãi 1.990.823.333 đồng cùng toàn bộ nợ lãi phát sinh trên nợ gốc còn lại chưa thanh toán theo lãi suất quá hạn đã thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 201200430, ký ngày 28/02/2012 và Hợp đồng tín dụng số 3100LAV201201210, ký ngày 22/05/2012 kể từ ngày 28/8/2019 cho đến ngày thực tế thanh toán xong toàn bộ nợ gốc cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam.

2.3. Trường hợp Công ty trách nhiệm hữu hạn dịch vụ thương mại tổng hợp sản xuất và xây dựng A.D vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo thỏa thuận hoặc thanh toán không đầy đủ thì Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mại tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất để bảo lãnh cho bên thứ ba vay vốn ngân hàng số công chứng 1576.2010/HĐTC, ngày 15/12/2010 lập tại Văn phòng công chứng A1 để thu hồi nợ là: quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thửa số 53, tờ bản đồ số 7, diện tích 211m² ở xã Th.C, huyện Từ Liêm, Hà Nội (nay là Nhà số 4, tổ dân phố Đ.B2, phường Th.C, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội), đã được Ủy ban nhân dân huyện Từ Liêm cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AA 261611, vào sổ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00771.QSDĐ/3033/QĐ-UBH, cấp ngày 30.9.2004 cho hộ gia đình ông Nguyễn V.Ch để đảm bảo cho nghĩa vụ trả nợ với mức dư nợ cao nhất là 4.000.000.000 đồng trong thời hạn vay và với lãi suất tiền vay theo quy định của bên ngân hàng. Mọi công trình do bên thế chấp cải tạo, xây dựng thêm gắn liền với tài sản đã thế chấp đều thuộc tài sản thế chấp.

Khi xử lý tài sản thế chấp, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có

trách nhiệm bàn giao tài sản thế chấp nêu trên cho cơ quan có thẩm quyền để xử lý theo quy định của pháp luật.

3. Về án phí: Công ty trách nhiệm hữu hạn dịch vụ thương mại tổng hợp sản xuất và xây dựng A.D tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm là 57.075.412 đồng. Trả lại cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 57.159.000 đồng, theo biên lai thu số AA/2010/0004387, ngày 02/5/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Gia Lâm.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đ-ơng sự
- Viện kiểm sát huyện Gia Lâm
- Chi cục Thi hành án dân sự H.Gia Lâm
- TANDTP. HN
- L-ư: hồ sơ vụ án

Thẩm phán

Thái Th.HA Thu